

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST  
Ngày: 26/01/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tấn Phát

2. Bà Bùi Thị Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trương Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2023/TLST- HS ngày 11 tháng 12 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. VÕ VĂN M; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/8/1989; Nơi sinh: tỉnh Tiền Giang; Giới tính: nam; Nơi thường trú: Ấp R, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: làm mướn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn T và bà Ngô Kim C; Vợ: võ Thị Kim Phụng (đã ly hôn); con: 01 người sinh năm 2021; Tiền án: có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” tại bản án số 121/2020/HS-PT ngày 16/9/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 đến nay.

2. PHẠM THÀNH D; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1991; Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Giới tính: nam; Nơi cư trú: Ấp N, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: không có; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Con ông Phạm Văn H và bà Huỳnh Kim N (chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ, ngày 23/8/2023 tại đường H đoạn thuộc khu phố A, Phường D, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Công an thành phố T phát hiện Phạm Thành D điều khiển xe mô tô biển số 70B1-697.94 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện tay phải của D đang cầm một mảnh khăn giấy được cuộn lại, bên trong có 01 bịch nylon loại kẹp đầu chứa chất rắn màu trắng và 02 viên nén màu xanh. D khai nhận 01 bịch nylon loại kẹp đầu chứa chất rắn màu trắng và 02 viên nén màu xanh là ma túy của Võ Văn M đưa cho D để đi bán cho người khác, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thành D tại phòng số 6, khách sạn C1, thuộc khu phố A, Phường I, thành phố T, tỉnh Tây Ninh thu giữ 01 bịch nylon loại kẹp đầu kích thước (3,8x3)cm bên trong chứa chất rắn màu trắng ở trong túi quần Jean phía trước bên phải của D để trong phòng. D khai nhận đây là ma túy của M đưa cho D cất giữ để bán cho người khác.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Văn M tại nhà trọ cho thuê tháng trong hẻm A đường H thuộc khu phố H, phường H, thành phố T thu giữ trên đầu tủ lạnh ở trong phòng 01 bịch nylon loại kẹp đầu, kích thước (03x04)cm bên trong có chứa chất rắn màu trắng. M khai nhận đây là ma túy của M cất giấu để bán cho người khác.

\* Kết luận giám định số: 1350/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu 02 viên nén màu xanh bên trong 01 bì thư (ký hiệu M1.1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,6549 gam;

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon loại kẹp đầu, kích thước 03 x 2,5cm (ký hiệu M1.2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,5735 gam;

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon loại kẹp đầu, kích thước 3,8 x 3cm (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,6889 gam;

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon loại kẹp đầu, kích thước 03 x 04cm (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng 0,4624 gam.

Kết quả điều tra chứng minh được, từ tháng 6/2023, Võ Văn M bắt đầu đến khu vực huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về chia nhỏ ra để sử dụng và bán kiếm lời, theo thỏa thuận M sẽ tìm người mua ma túy, Phạm Thành D sẽ đi giao ma túy và nhận tiền đưa lại cho M, mỗi lần M trả cho D 200.000 đồng. Ngày 22/8/2023, Võ Văn M đón xe khách đi đến huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp người tên V (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua 01 bịch ma túy Ketamine và 10 viên thuốc lắc, người này đồng ý bán cho M với giá 10.000.000 đồng. Mua được ma túy, M đem về nhà trọ trong hẻm A đường H

thuộc khu phố H, phường H, thành phố T chia bịch ma túy Khay ra thành 06 bịch nhỏ, giữ lại 01 bịch, còn 05 bịch và 10 viên thuốc lắc M đưa D cất giữ để bán người khác. Từ ngày 22/8/2023 đến ngày 23/8/2023 M và D đã bán được 03 bịch Khay và 08 viên thuốc lắc cho 03 người khác nhau, cụ thể:

- Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 22/8/2023 bán cho 01 người (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 bịch ma túy Ketamine và 03 viên thuốc lắc tại khu vực tượng đài thuộc phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh với giá 2.000.000 đồng.

- Khoảng 21 giờ, ngày 22/8/2023 bán cho 01 người (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 bịch ma túy Ketamine và 02 viên thuốc lắc tại khu vực công viên thị xã H, tỉnh Tây Ninh với giá 2.000.000 đồng.

- Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 22/8/2023 bán cho 01 người (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 bịch ma túy Ketamine và 03 viên thuốc lắc tại khu vực cầu T thành phố T, tỉnh Tây Ninh với giá 2.000.000 đồng.

- Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 23/8/2023, Đào Quốc K, sinh ngày 02/7/2001, ngụ Khu phố D, Phường D, thành phố T, tỉnh Tây Ninh sử dụng mạng xã hội zalo gọi điện cho M hỏi mua ma túy Ketamine và thuốc lắc nhưng không nói cụ thể số tiền và số lượng ma túy cần mua, M và K thống nhất nếu thấy ma túy được sẽ mua, còn không được thì trả lại, địa điểm giao ma túy tại đường H thuộc Phường D, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, M sử dụng số điện thoại 0949.463.863 điện cho D số điện thoại 0961.743.021 kêu mang 01 bịch Ketamine và 02 viên thuốc lắc đến đường H để giao cho K, trên đường D mang ma túy đi bán thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, M và D còn bán cho K 02 lần khác vào ngày 19 và ngày 21/8/2023 mỗi ngày 01 bịch ma túy Ketamine với giá 2.000.000 đồng tại đường H thuộc Phường D, thành phố T.

Qua xét nghiệm, Võ Văn M và Phạm Thành D dương tính với chất ma túy, loại Ketamine.

Quá trình điều tra Võ Văn M và Phạm Thành D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. M có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

\* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1350/gói 1, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định viên Võ Tuấn K1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T;

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1350/gói 2, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định viên Võ Tuấn K1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T;

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1350/gói 3, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn N1, trợ lý giám định viên Võ Tuấn K1 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh T;

- Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu đỏ, số IMEI: 356763080942819, sim số 0961.743.021 của Phạm Thành D;

- Thu giữ giữ 01 xe mô tô biển số 70B1-697.94 của **Phạm Thành D**;
  - Thu giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số: 040530 mang tên **Trần Đức T1**;
  - Thu giữ 01 quần Jean ống dài, màu xanh, trên mặc có chữ PRADA của **Phạm Thành D**.
  - Thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 7, số IMEI: 356558083189032 của **Võ Văn M**;
  - Thu giữ 2.000.000 đồng tiền Việt Nam của **Võ Văn M**.
- Qua xác minh **Võ Văn M** và **Phạm Thành D** không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Bản cáo trạng số 133/CT-VKSTPTN ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo **Võ Văn M**, **Phạm Thành D** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội đối với các bị cáo như sau:

+ Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

+ Về tội danh: tuyên bố các bị cáo **Võ Văn M**, **Phạm Thành D** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Võ Văn M** từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Thành D** từ 07 năm đến 08 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động của bị cáo **M** và bị cáo **D**, 01 xe mô tô của bị cáo **D**, 2.000.000 đồng tiền Việt Nam của bị cáo **M**. Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định.

+ Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên.

+ Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các biết cáo biết hành vi của mình là sai trái, đã rất ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về hòa nhập xã hội, chăm sóc gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Ngày 22/8/2023, bị cáo Võ Văn M mua 01 bịch ma túy loại Ketamine và 10 viên ma túy loại MDMA với giá 10.000.000 đồng của đối tượng tên V (không rõ họ tên, địa chỉ) tại huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh với mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo M đem ma túy mua được về nhà trọ trong hẻm A đường H thuộc khu phố H, phường H, thành phố T và chia bịch ma túy Ketamine ra thành 06 bịch nhỏ, giữ lại 01 bịch, còn 05 bịch và 10 viên ma túy loại MDMA bị cáo M đưa cho bị cáo D cất giữ để bán người khác. Khi có người cần mua, sẽ liên hệ với bị cáo M để thỏa thuận số lượng, giá cả, địa điểm giao hàng, sau khi thỏa thuận với khách hàng xong, bị cáo M gọi điện thoại báo cho bị cáo D đi giao; mỗi chuyến hàng giao thành công bị cáo D được bị cáo M trả tiền công mỗi chuyến là 200.000 đồng. Từ ngày 22/8/2023 đến ngày 23/8/2023, bị cáo M và bị cáo D đã bán được 03 bịch Ketamine và 08 viên MDMA cho 03 người khác nhau, cụ thể:

- Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 22/8/2023 bán cho 01 người (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 bịch ma túy Ketamine và 03 viên ma túy MDMA tại khu vực tượng đài thuộc phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh với giá 2.000.000 đồng.

- Khoảng 21 giờ, ngày 22/8/2023 bán cho 01 người (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 bịch ma túy Ketamine và 02 viên ma túy loại MDMA tại khu vực công viên thị xã H, tỉnh Tây Ninh với giá 2.000.000 đồng.

- Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 22/8/2023 bán cho 01 người (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 bịch ma túy Ketamine và 03 viên ma túy loại MDMA tại khu vực cầu T thành phố T, tỉnh Tây Ninh với giá 2.000.000 đồng.

- Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 23/8/2023, bị cáo D mang 01 bịch ma túy Ketamine và 02 viên ma túy loại MDMA để cho khách hàng tên Đào Quốc K xem và mua theo yêu cầu của bị cáo M, khi bị cáo D đang chạy xe trên đường H thuộc Phường I, thành phố T, tỉnh Tây Ninh để giao hàng thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, bị cáo M và bị cáo D khai nhận còn bán cho K 02 lần khác vào ngày 19 và ngày 21/8/2023 mỗi ngày 01 bịch ma túy Ketamine với giá 2.000.000 đồng tại đường H thuộc Phường I, thành phố T.



Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo **M** và bị cáo **D** tăng trữ để bán cho người khác loại Ketamine là 2,8864 gam, loại MDMA là 0,6549 gam.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi mua bán chất ma túy của các bị cáo là trái pháp luật, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, trật tự an toàn xã hội, thấy được trước các tác hại của việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo **Võ Văn M**, **Phạm Thành D** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 133/CT-VKSTPTN ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ chấp nhận.

Về khung hình phạt: “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù.

[3] Về vai trò của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

- Trong vụ án này các bị cáo là đồng phạm giản giản đơn, bị cáo **M** đi tìm mua ma túy, phân chia, đóng gói ma túy và trực tiếp thỏa thuận việc mua bán với khách hàng nên giữ vai trò cao nhất. Bị cáo **D** chịu trách nhiệm đi giao ma túy và hưởng tiền công.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo **M**: tại bản án hình sự phúc thẩm số 121/2020/HS-PT ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xử phạt bị cáo **M** 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong thời gian thử thách, đã nộp án phí nhưng chưa chấp hành hình phạt bổ sung và nộp lại số tiền tham gia đánh bạc, chưa được xóa án tích nên bị cáo **M** có 01 tiền án. Do đó, trong vụ án này, hành vi phạm tội bị cáo **M** đã thực hiện là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo **D**: không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản cáo trạng và Bản luận tội đề nghị cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, không khai gian dối một điều gì có liên quan đến hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử thấy có đủ điều kiện cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về mức hình phạt:

Đối với bị cáo **M**: Đại diện viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt là từ 08 đến 09 năm tù. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, ngoài có 01 tiền án, bị cáo còn bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án hình sự số 87/2009/HSST ngày 18/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh; năm 2005 bị đưa vào **Trường G** về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 432/QĐ-UB-NC ngày 22/06/2005 của Chủ tịch **UBND huyện G**, tỉnh Tiền Giang. Trong vụ án này, bị cáo giữ vai trò quan trọng nhất án. Hành vi của bị cáo thuộc tội phạm rất nguy hiểm nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và vì mục đích giáo dục, phòng ngừa chung, xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù.

Bị cáo **D** không có tiền án, tiền sự, có nhân thân chưa phạm tội lần nào nên xử phạt 07 năm 06 tháng tù là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên **V** bán ma túy cho bị cáo **M**, 03 người đã mua ma túy của bị cáo **M** và bị cáo **D** vào ngày 22/8/2023 do không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với **đối tượng Đào Quốc K** mua ma túy của bị cáo **M** và bị cáo **D** để sử dụng, qua kiểm tra dương tính với ma túy nên **Công an thành phố T**, tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng là có căn cứ.

[8] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo **M** khai nhận đã bán ma túy với số tiền là 8.000.000 đồng, mới thu về được 2.000.000 đồng đã bị thu giữ, còn lại chưa thu được. Bị cáo **D** được bị cáo **M** hứa trả tiền công đi giao ma túy là 800.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền nên không buộc bị cáo nộp sung quỹ nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 70B1-697.94 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số: 040530 mang tên **Trần Đức T1** thu giữ của bị cáo **Phạm Thành D**, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu đỏ của bị cáo **Phạm Thành D**; 01 điện thoại di động Iphone 7, số IMEI: 356558083189032 của bị cáo **Võ Văn M** là công cụ, phương tiện hỗ trợ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước; Số tiền 2.000.000 đồng tiền Việt Nam thu giữ của bị cáo **Võ Văn M** là tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 quần Jean ống dài, màu xanh, trên mặc có chữ PRADA của **Phạm Thành D**, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tiêu hủy.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều

147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố: Các bị cáo **Võ Văn M**, **Phạm Thành D** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

### **2. Về hình phạt:**

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Võ Văn M** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2023.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Thành D** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/8/2023.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu đỏ, số IMEI: 356763080942819, sim số 0961.743.021;
- 01 xe mô tô biển số 70B1-697.94;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số: 040530;
- 01 điện thoại di động Iphone 7, số IMEI: 356558083189032;
- Số tiền Việt Nam 2.000.000 đồng.

3.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1350/gói 1, có chữ ký của Giám định viên **Nguyễn Văn N1**, trợ lý giám định viên **Võ Tuấn K1** và dấu tròn màu đỏ của **Phòng K2 Công an tỉnh T**;

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1350/gói 2, có chữ ký của Giám định viên **Nguyễn Văn N1**, trợ lý giám định viên **Võ Tuấn K1** và dấu tròn màu đỏ của **Phòng K2 Công an tỉnh T**;

- 01 bì thư niêm phong ghi vụ số 1350/gói 3, có chữ ký của Giám định viên **Nguyễn Văn N1**, trợ lý giám định viên **Võ Tuấn K1** và dấu tròn màu đỏ của **Phòng K2 Công an tỉnh T**;

- 01 quần Jean ống dài, màu xanh, trên mặc có chữ PRADA.

**4. Án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy



ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc các bị cáo **Võ Văn M**, **Phạm Thành D** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- P. KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Thanh Hoa**